

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	485.11	↓ -1.11	-0.23%
KLGD (triệu ck)	39.81	↓ -40.84	-50.64%
GTGD (tỷ đồng)	700.15	↓ -336.48	-32.46%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -140.78	-72.41%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -164.15	-71.94%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.89	↓ -0.79	-29.41%
KL bán (triệu ck)	0.92	↓ -2.61	-74.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	73.91	↑ 7.48	11.26%
Giá trị bán (tỷ đồng)	42.61	↓ -32.46	-43.23%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.32	↑ 0.06	0.10%
KLGD (triệu ck)	16.02	↓ -21.48	-57.28%
GTGD (tỷ đồng)	306.83	↓ -717.88	-70.06%
Tổng cung (triệu ck)	40.31	↓ -18.54	-31.50%
Tổng cầu (triệu ck)	34.76	↓ -34.45	-49.77%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.60	↓ -0.09	-12.76%
KL bán (triệu ck)	0.50	↑ 0.08	17.81%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.12	↓ -1.51	-22.75%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.49	↑ 1.30	25.00%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	811.02	↑ 2.48	0.31
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1130.82	↓ -11.75	-1.03
PVN ALLSHARE	1171.29	↓ -11.15	-0.94
PVN ALLSHARE HNX	626.39	↓ -0.15	-0.02
PVN ALLSHARE HSX	1219.88	↓ -13.85	-1.12
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1252.17	↓ -2.9	-0.23
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1525.65	↑ 4.57	0.3
PVN Tài Chính	415.72	↓ -0.75	-0.18
PVN Công Nghiệp	424.44	↑ 8.17	1.96
PVN Dầu Khí	1067.09	↓ -13.66	-1.26
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	732.98	↑ 8.99	1.24

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	485.11	↓ -0.23%	↑ 1.66%	↑ 38.60%
VN30-Index	545.83	→ 0.00%	↑ 1.61%	↑ 41.67%
PVNAllshare HSX	1219.88	↑ 1.13%	↑ 0.22%	↑ 136.93%
HNX-Index	60.32	↑ 0.10%	↑ 1.94%	↑ 6.22%
HNX30-Index	112.18	↑ 0.31%	↑ 3.85%	↑ 12.18%
PVNAllshare HNX	626.39	↑ 0.02%	↑ 1.16%	↑ 15.30%
PVNAllshare	1171.29	↑ 0.95%	↑ 0.37%	↑ 127.33%
PVN 10	811.02	↓ -0.31%	↑ 0.69%	↑ 23.12%

Nhận định thị trường:

Thị trường giảm sẽ tạo cơ hội tốt cho nhà đầu tư mua dần các mã cổ phiếu có yếu tố cơ bản tích cực với mức giá hợp lý.

Chúng tôi đánh giá tích cực đối với diễn biến của thị trường trong giao dịch ngày hôm nay với một số điểm sáng khi trạng thái giao dịch có sự thay đổi từ bên trong.

Thứ nhất, thị trường chỉ giảm nhẹ, chủ yếu do các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, VNM, BVH, HSG, v.v... Thực tế thì độ rộng của thị trường vẫn được mở với số cổ phiếu tăng/số mã giảm hơn 3,4 lần. Và trên HSX số mã tăng gấp hơn 4 lần số mã giảm.

Yếu tố thứ hai là sự phân phối của dòng tiền trên thị trường. Trong những phiên tăng trước, sự phục hồi chủ yếu diễn ra mạnh nhất ở những cổ phiếu đã giảm trong 1 – 2 tháng trước với mức giảm sâu hơn sự điều chỉnh của chỉ số VN-index rất nhiều. Phiên hôm nay chúng tôi nhận thấy có một sự phân phối trên nhóm cổ phiếu beta cao này. Sự phân phối lại dòng tiền có thể tạo ra 1 – 2 phiên giảm nhẹ, nhưng khả năng dòng tiền sẽ chuyển hướng sang các cổ phiếu tiềm năng hơn.

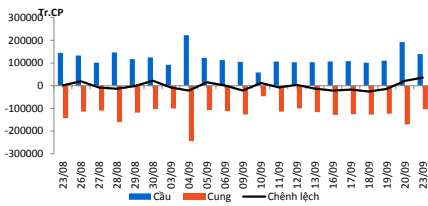
Thứ 3, mặc dù thanh khoản toàn thị trường có giảm nhẹ nhưng trên VN-index KLGD khớp lệnh vẫn đạt cao hơn 40 triệu đơn vị, HNX-Index đạt gần 20 triệu đơn vị. Thanh khoản đang có chiều hướng tăng dần và đã vượt đường bình quân động trong 3 tháng gần nhất.

Chúng tôi giữ nguyên mức dự báo dao động trong khung 470 – 500 điểm với xu hướng dao động tăng dần với tốc độ chậm. Các yếu tố hỗ trợ vẫn chưa xuất hiện nhiều và ngắn hạn thì thị trường ít có khả năng biến động mạnh hoặc tăng nóng. Chúng tôi cho rằng giai đoạn này nhà đầu tư nên giải ngân từ từ vào các cổ phiếu cơ bản tốt và áp dụng chiến thuật trung bình giá giảm, hạn chế việc mua đuổi các cổ phiếu đang tăng giá. Đối với những cổ phiếu có hệ số beta cao, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên bán dần hoặc tránh đầu cơ trên những mã có yếu tố cơ bản tiêu cực (đa phần đã giảm giá mạnh trong tháng 8 – 9/2013 và đang có phục hồi kỹ thuật).

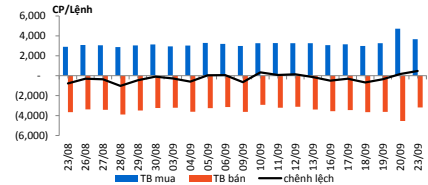
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

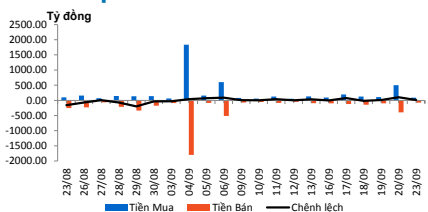
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

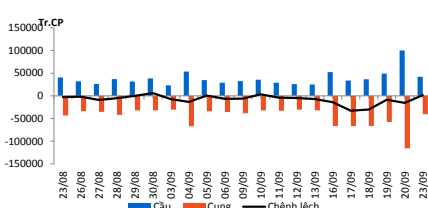


Giao dịch NĐTNN

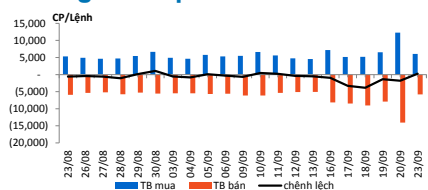


Diễn biến sàn Hà Nội

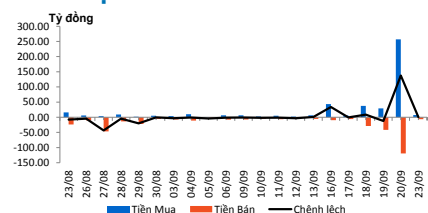
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trên HOSE, chỉ số VN-Index mở phiên giảm hơn 2 điểm sau gần 30 phút giao dịch, tương ứng 0.47% về mức 483.93 điểm. Khối lượng giao dịch khá thấp khi chỉ mới có gần 6 triệu đơn vị. Các mã có vốn hóa lớn như BVH, GAS, CTG giảm điểm là nguyên nhân chính làm thị trường suy giảm đầu phiên. Bên cạnh đó, một số mã như CSM, FPT, HSG, HPG, HAG, ... giảm điểm cũng làm tâm lý nhà đầu tư lo ngại kịch bản chốt lời tăng cao.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2.72 điểm, tương ứng 0.56% về mức 483.50 điểm. Khối lượng giao dịch cũng suy giảm mạnh so với phiên sáng hôm qua khi chỉ ở mức gần 30.9 triệu đơn vị, tương ứng 501.87 tỷ đồng.

Trên HOSE, kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 1.11 điểm, tương ứng 0.23% về mức 485.11 điểm. Khối lượng giao dịch có phần suy giảm đáng kể khi chỉ đạt gần 49.7 triệu đơn vị, tương ứng 821.01 tỷ đồng.

Giao dịch nhiều nhất trong phiên hôm nay thuộc về các mã ngành bất động sản như ITA, KBC, FLC, HAR, HQC, IJC, NTL, OGC, REE, PVT. Trong đó ITA đứng đầu với hơn 3.3 triệu đơn vị. Kết phiên ITA chỉ đứng tại mức tham chiếu.

Mở cửa, Còn trên HNX, chỉ số HNX-Index giảm 0.03 điểm, tương ứng 0.05% về mức 60.23 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức gần 2.3 triệu đơn vị sau hơn 20 phút đầu phiên. Áp lực chốt lời xảy ra mạnh đầu phiên tại một số cổ phiếu như FIT, KLF và tâm lý bán ngay tại mức giá tham chiếu tại SHB, SHS, VCG cũng khiến chỉ số HNX-Index suy giảm. Giao dịch nhiều nhất hiện tại thuộc về FIT với hơn 450 ngàn đơn vị.

Kết phiên sáng chỉ số HNX-Index giảm 0.1 điểm, tương ứng 0.16% về mức 60.16 điểm. Khối lượng giao dịch chỉ hơn 14 triệu đơn vị, tương ứng 116.56 tỷ đồng.

FIT, PVX, SHB, VCG là những cổ phiếu giao dịch trên 1 triệu đơn vị. Trong đó PVX giao dịch nhiều nhất với hơn 1.6 triệu đơn vị. PVX cũng là cổ phiếu duy nhất trong nhóm này tăng điểm.

Còn trên HNX, chỉ số HNX-Index kết phiên tăng 0.06 điểm, tương ứng 0.1% lên mức 60.32 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 21.2 triệu đơn vị, tương ứng 167.16 tỷ đồng. PVX là cổ phiếu giao dịch nhiều nhất với hơn 2.5 triệu đơn vị, trong đó khối ngoại mua vào tại mã này gần 182 ngàn đơn vị. Kết phiên PVX đứng ở giá 3,000 đồng/cp. Tại một số cổ phiếu như FIT, ITQ, SCR, SHB, VCG giao dịch cũng khá sôi nổi khi đều trên 1 triệu đơn vị. Trong đó, tại FIT việc chốt lời xảy ra khá mạnh mẽ làm cổ phiếu này kết phiên giảm 900 đồng/cp về giao dịch tại giá 15,800 đồng/cp.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	N/A
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	BÁN

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	****
Hỗ trợ 2	450	***
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

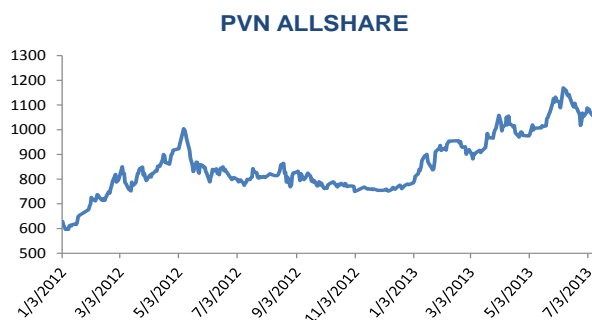
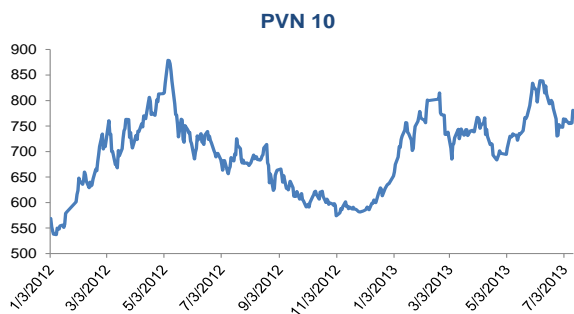
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	66	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	**
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

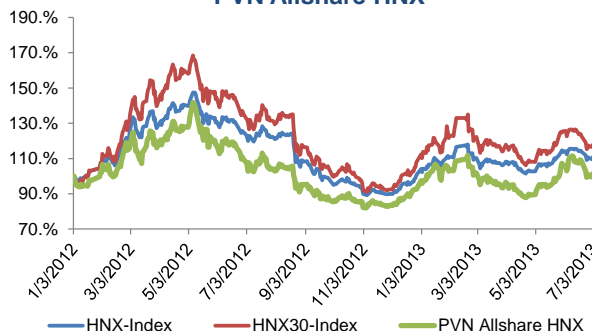
www.pvnindex.vn



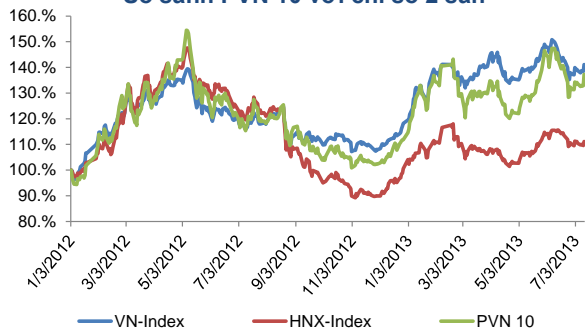
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



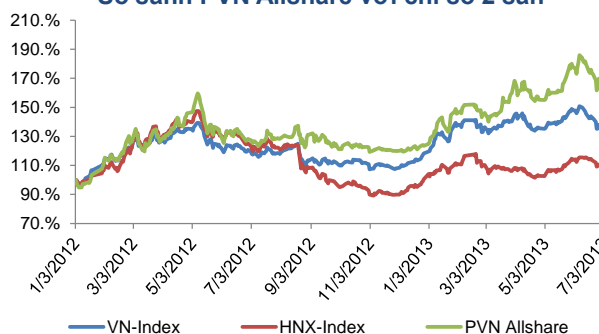
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



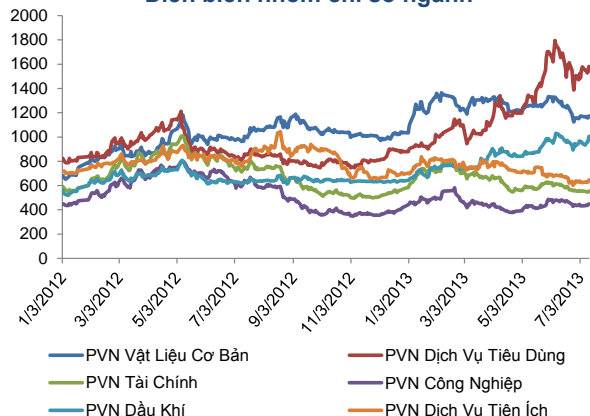
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



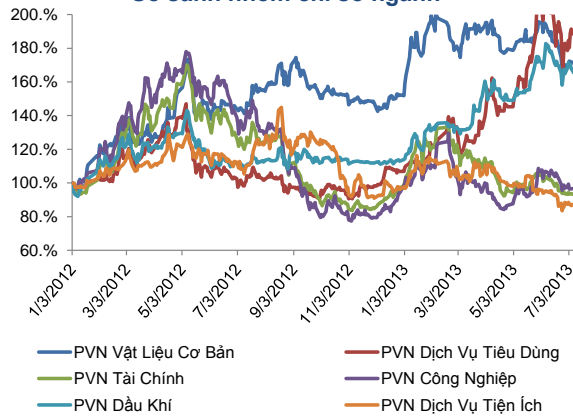
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DPM	42,600	42,700	0.23	48,880,015
GAS	65,500	65,500	0.00	36,429,590
PPC	19,200	18,600	-3.12	36,315,078
DRC	41,800	40,100	-4.07	24,333,131
PVD	61,500	59,500	-3.25	24,013,165

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PNC	4,300	4,600	300	6.98
SJS	9,000	9,600	600	6.67
VHC	21,300	22,700	1,400	6.57
TTP	23,000	24,500	1,500	6.52
RIC	6,300	6,700	400	6.35

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDG	4,300	4,000	-300	-6.98
PVF	4,300	4,000	-300	-6.98
ELC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
SCD	21,900	20,400	-1,500	-6.85
VNS	42,500	39,600	-2,900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	23,555	PPC	28,233
VCB	12,320	VNM	23,541
VFMVF	10,478	VFMVF1	10,841
DPM	10,262	GAS	8,921
TTP	7,870	TTP	7,870

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,800	6,600	-2.94	421,559
VCG	8,200	7,400	-9.76	296,280
KLS	7,900	7,700	-2.53	48,987
ACB	15,400	15,400	0.00	30,890
DBC	18,000	17,000	-5.56	16,322

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SHN	600	700	100	16.67
GGG	600	700	100	16.67
KTT	2,000	2,200	200	10.00
VC9	5,000	5,500	500	10.00
BTH	4,100	4,500	400	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTS	19,000	17,100	-1,900	-10.00
SCJ	8,000	7,200	-800	-10.00
BHV	5,000	4,500	-500	-10.00
VBC	35,000	31,500	-3,500	-10.00
DPC	18,000	16,200	-1,800	-10.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	27,300	VCG	21,474
PVS	3,506	DBC	1,933
VND	1,582	AAA	1,028
DBC	1,442	SHB	898
AAA	1,149	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339